

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 24/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông **Trần Đình Xuân**
- **Các hội thẩm nhân dân:** + Ông **Phạm Mạnh Cường**
+ Ông **Kiều Công Ích**
- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà:** Bà **Bùi Thị Hồng Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS, ngày 18/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 07/01/2019 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Vi Văn T** - Sinh ngày 08/4/1988 tại xã S, huyện T, tỉnh P.
Tên gọi khác; không
Nơi cư trú: Khu 9, xã S, huyện T, tỉnh P.
Nghề nghiệp; bán hàng
Trình độ văn hoá; lớp 12/12. Dân tộc; Kinh. Giới tính; Nam. Tôn giáo; Không.
Quốc tịch; Việt Nam
Con ông Vi Văn Q và bà Hà Thị T
Có vợ là Hồ Thị Hồng A. Có 02 con; lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2018 đến 27/11/2018. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

*** Người bị hại:** Anh **Đỗ Văn Q** - Sinh năm 1983
Địa chỉ tại: Khu 3, xã S, huyện T, tỉnh P (*có mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Đỗ Văn K**: Sinh năm 1983
Địa chỉ: Khu 9, xã S, huyện T, tỉnh P (*vắng mặt*).
2. Anh **Đỗ Xuân H**: Sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 8, xã S, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2018 Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Ba nhận được tin báo của ban Công an xã S về việc khoảng 21 giờ 05 phút ngày 03/7/2018 tại quán bán hàng của anh Đỗ Văn K, trú tại khu 9, xã S, Vi Văn T, trú tại khu 9, xã S đã đánh gây thương tích cho Đỗ Văn Q, trú tại khu 3, xã S.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi lời khai của những người liên quan, thu giữ 01 đoạn video (từ camera giám sát nhà anh K) và các tang vật của vụ án gồm: 01 chiếc ghế băng - loại ghế gỗ; 01 đoạn ống kim loại dài 1m, đường kính 0,014m, một đầu có gắn miếng kim loại có kích thước (0,1x0,063x0.003)m; 01 áo phông cộc tay cổ tròn màu trắng phía trước ngực áo có dòng chữ HOLLISER màu đen phía trước áo có bấm dính chất dính màu nâu đỏ.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2018 khi Vi Văn T đang bán hàng tại quầy thuốc số 24 - thuộc khu 9, xã S thì thấy Đỗ Văn Q và anh Đỗ Xuân H (là anh rể T) đang cãi nhau trước cửa quầy thuốc (T mượn địa điểm nhà anh H để mở quầy bán thuốc tây). Thấy vậy, T và mọi người can ngăn thì Q và H không cãi nhau nhưng Q quay lại chửi T. Thấy vậy, T không nói gì mà quay lại quầy thuốc bán hàng, anh Đỗ Xuân H đến nhà hàng xóm xem đá bóng thì Đỗ Văn Q bỏ đi đến nhà anh Đỗ Văn K gần đó để uống bia cùng anh Đỗ Văn T, trú tại khu 3, xã S. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Vi Văn T điều khiển xe mô tô Honda Vision, biển số 19K1-304.xx (T chưa lắp biển số vào xe mà để trong cốp xe) đến quán nhà anh Đỗ Văn K để mua thẻ điện thoại. Sau đó T ngồi trên xe mô tô dựng trước cửa quán lấy điện thoại ra nạp thẻ thì Đỗ Văn Q từ trong quán lao ra dùng hai tay bóp cổ T từ phía sau và chửi “*mày thích không ? Tao cho mày chết bây giờ*”. T nói “*em có làm gì đâu mà anh đánh em*” Q trả lời “*Mày thích đánh nhau không*” rồi đi ra đứng trước mặt T đồng thời dùng 2 tay tiếp tục bóp cổ T. Q vừa bóp cổ, vừa đẩy T nằm ngửa ra yên xe máy. Hai bên giằng co nhau làm xe máy bị đổ, khiến T bị ngã xuống đường. Lúc này có anh Nguyễn Văn H, trú tại khu 9, xã S đi qua thấy Q rất hung hăng lại đang bóp cổ T nên anh H vào can ngăn và giúp T gỡ được tay Q ra. Lúc này Q đi vào nhà anh K sau đó bất ngờ quay lại dùng hai tay bóp mạnh vào cổ T, thấy T nhăn mặt lại có vẻ rất khó chịu anh H và anh K tiến đến gỡ tay Q ra. Sau khi được can ngăn, T đi về phía nhà anh H còn Q tiếp tục chửi bới rồi đi vào quán nhà anh K ngồi. Lúc này T đến nhà anh Đỗ Xuân H (cách đó khoảng 15m) lấy 01 thanh sắt (dùng để cào than) mục đích quay lại đánh anh Q cho bở tức. Khi tiến vào quán nhà KN, T dùng gậy sắt tấn công Q khoảng 5 - 6 cái (có cái trúng vào người, vào đầu, vào lưng Q), thấy Q chảy máu, T không đánh Q nữa mà mang thanh sắt bỏ đi. (có hình ảnh trích xuất từ camera giám sát). Q đứng dậy dón theo T nhưng không

đuổi được. Thấy xe mô tô của T vẫn ở sân nên Q lấy chiếc ghế băng (ở quán nhà anh K) đập vào xe của T làm xe bị hư hỏng. Sau đó thấy Q bị chảy nhiều máu, anh T và ông T (bố Q) đã đưa Q đi bệnh viện cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ và được bệnh viện thị xã Phú Thọ chuyển điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.

Tại Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ (từ ngày 4/7/2018 đến ngày 17/7/2018) chẩn đoán: *Chấn thương sọ não, máu tụ trong não, lún vỡ xương hộp sọ đỉnh chẩm phải do bị đánh (phải phẫu thuật).*

Tại Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ (từ ngày 10/8/2018 đến ngày 23/8/2018) chẩn đoán: *Khuyết sọ thái dương đỉnh phải (phải phẫu thuật để ghép xương sọ).*

Ngày 07/9/2018, CQĐT Công an huyện Thanh Ba đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích số 379 đối với Đỗ Văn Q. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 225/TgT/2018 ngày 18/9/2018 Trung tâm pháp y sở y tế Phú Thọ xác định các thương tích “*Vùng thái dương đỉnh đầu bên phải có hai vết sọ màu nâu, vết một ở vùng thái dương đỉnh đầu chạy chéo có KT: 06x0,1 cm, sọ tương đối thẳng gọn. Vết hai cách vết một lên trên 03 cm hình chữ C có KT: 26x0,1cm, chạy từ sát chân tóc mai bên phải lên đỉnh đầu ra sau xuống dưới chẩm bên phải, bề lõm quay xuống dưới, sọ hơi lõm xuống, không đau rát. Vai trái, cẳng tay hai bên, hai chân không để lại thương tích*”. Căn cứ vào kết quả giám định Đỗ Văn Q “*Hai vết sọ phần mềm vùng thái dương đỉnh chẩm bên phải kích thước lớn (bao gồm cả vết mổ): 08%*

- *Khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh chẩm bên phải đã phẫu thuật ghép xương tự thân có đỉnh chót: 16%*

- *Tổn thương cũ nhu mô não thùy đỉnh phải: 31%.*

- *Hai mảnh xương nhỏ trong nhu mô não vùng tổn thương thùy đỉnh phải: 26%.*

- *Vùng vai trái, cẳng tay hai bên, hai chân không để lại thương tích: 00 %.*

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 60,54%, làm tròn 61%.

Kết luận: tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Đỗ Văn Q là 61% (Sáu mươi một phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Vết sọ số một ở vùng thái dương đầu bên phải, tụ máu ngoài màng cứng thùy thái dương đỉnh phải, tổn thương nhu mô não thùy đỉnh phải, hai mảnh xương nhỏ trong nhu mô não vùng thùy đỉnh phải: Do tác động của vật cứng có cạnh giới hạn; Vết sọ số hai, khuyết xương sọ vùng thái dương đỉnh chẩm bên phải: Do bác sỹ phẫu thuật để điều trị”

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản bị hư hỏng là chiếc xe mô tô Honda Vision BKS 19K1-304.xx. Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 03/8/2018 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Thanh Ba kết luận: “*Kết quả*

định giá tài bị thiệt hại của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda số loại Vision mang biển số: 19K1-304.xx trong vụ Cố ý gây thương tích xảy ra tại khu 9, xã S, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ ngày 03/7/2018 có tổng giá trị là: 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng)”

Tại cơ quan điều tra, Vi Văn T khai nhận trước đó bản thân không hề có mâu thuẫn, thù tức gì với Đỗ Văn Q. Nhưng tối ngày 3/7/2018, T liên tục bị Q chửi bới, thậm chí còn bị Q dùng tay bóp cổ nhiều lần khiến T thấy rất khó thở. Lúc này T không nghĩ được gì khác mà chỉ muốn bằng cách nào đó phải đánh lại Q cho đỡ tức nên sau khi bị Q bóp cổ nhiều lần, T đã đi đến nhà anh H (cách đó 15m) lấy cây cào than bằng kim loại đánh 5 - 6 cái về phía Q (vào đầu, vào người, vào lưng) để gây thương tích cho Q. Sau khi thấy Q bị chảy máu T bỏ đi không tiếp tục đánh Q nữa.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS.TB ngày 17/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, sau khi kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba đã trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử như sau;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Phạt **Vi Văn T** từ **12** đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **24** đến **36** tháng tù;

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu cho tiêu hủy những vật chứng hiện đang bị tạm giữ gồm: 01 chiếc ghế băng (loại ghế gỗ); 01 đoạn ống kim loại dài 1m, đường kính 0,014m; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu trắng, phía trước ngực áo có dòng chữ HOLLISER

- Xác nhận việc bị cáo đã bồi thường và người bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm; Xác nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T 01 chiếc xe mô tô và đăng ký xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung mà bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Như vậy có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2018, Vi Văn T thấy anh Đỗ Xuân H (anh rể T) đang cãi chửi nhau với anh Đỗ Văn Q nên T có ra can ngăn thì bị anh Q quay lại chửi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi xe mô tô đến quán bán hàng của anh Đỗ Văn K thuộc khu 9 xã S, huyện T để mua thẻ điện thoại, lúc này anh Q cũng đang có mặt tại quán của anh K. Khi T đang ngồi trên xe mô tô để nạp thẻ điện thoại thì anh

Q từ trong quán lao ra dùng tay bóp cổ T từ phía sau rồi lại đi ra trước mặt T tiếp tục dùng hai tay bóp cổ, du đẩy T. Hai bên giằng co làm cho T bị ngã xuống đường, lúc này anh Nguyễn Văn H là người cùng khu đi qua thấy vậy đã vào can ngăn gỡ tay anh Q ra khỏi người T. Sau đó anh Q đi vào nhà anh K nhưng lại bất ngờ quay lại dùng tay bóp mạnh vào cổ T thì anh H và anh K gỡ tay anh Q ra, sau đó anh Q tiếp tục chửi bới T. Do không có mâu thuẫn gì với anh Q nhưng lại bị anh Q chửi bới và liên tục bị anh Q bóp cổ nên tinh thần T bị kích động, không kìm chế được hành vi của mình vì vậy đã chạy đến nhà anh Đỗ Xuân H cách đó khoảng 15m lấy 01 thanh sắt rồi quay lại quán nhà anh K vụt 5 - 6 cái vào người, đầu và lưng của Q. Sau khi anh Q bị T đánh chảy nhiều máu đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Hậu quả anh Q bị chấn thương sọ não, tụ máu não, lún vỡ xương hộp sọ đỉnh chằm phải, khuyết sọ thái dương đỉnh phải, phải phẫu thuật, tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Q là 61%.

Ngoài lời khai, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa như đã nêu trên, thì hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ và vật chứng khác gồm: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan và những người làm chứng, hình ảnh camera ghi lại hành vi của bị cáo cùng với các vật chứng đã thu giữ. Các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đều hoàn toàn phù hợp với nhau và đều được thu thập theo đúng quy định của pháp luật. Như vậy, xuất phát từ việc anh Đỗ Văn Q liên tục có hành động chửi bới, bóp cổ đối với bị cáo T, hành vi của anh Q đối với bị cáo là trái pháp luật dẫn đến tinh thần bị cáo bị kích động đến mức độ không tự kìm chế, mất khả năng tự chủ nên bị cáo đã phản ứng lại bằng cách đánh gây thương tích cho anh Đỗ Văn Q, với hậu quả mà bị cáo đã gây ra thì hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*", việc truy tố, xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ. Điều luật quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó hoặc đối với người thân thích của người đó, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người"

[2]. Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nhưng nguyên nhân dẫn đến vụ án xuất phát từ lỗi của người bị

hại làm cho bị cáo mất khả năng tự chủ dẫn đến không thể nhận thức được đầy đủ tính chất nguy hiểm và hậu quả từ hành vi của mình vì vậy có xem xét để áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự và đây là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường và người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa bị cáo cũng thực sự thành khẩn, hối hận về hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ mục đích, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng với những tình tiết giảm nhẹ như đã nêu, bị cáo lại có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện và khả năng để tự cải tạo vì vậy, Hội đồng xét xử đã cân nhắc và quyết định hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4]. Về bồi thường dân sự: Tổng số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 240.000.000.đ, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm thiệt hại nào khác. Đây là sự tự nguyện của hai bên vì vậy được xác nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô của bị cáo T bị hư hỏng do người bị hại Đỗ Văn Q gây ra, bị cáo T tự nguyện không yêu cầu bồi thường vì vậy không đặt ra xem xét.

[5]. Về vật chứng của vụ án đang bị tạm giữ gồm: 01 chiếc ghế băng (loại ghế gỗ) của gia đình anh Đỗ Văn K; 01 đoạn ống kim loại dài 1m, đường kính 0,014m của gia đình anh Đỗ Xuân H; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu trắng của anh Đỗ Văn Q. Anh K, anh H, anh Quý đều không yêu cầu bồi thường, cũng không yêu cầu trả lại. Xét các đồ vật, tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu đen xanh để trong phong bì được dán kín có đóng dấu niêm phong hiện đang lưu trong hồ sơ. Đây là chứng cứ ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo vì vậy tịch thu để tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Ba đã trả cho bị cáo Vi Văn T 01 chiếc xe mô tô Honda Vision biển số 19K1 - 304.xx và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Xét việc trả tài sản là đúng pháp luật nên được xác nhận

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập đã phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ

án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Phạt **Vi Văn T 01** (một) năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*", nhưng cho bị cáo Vi Văn T được hưởng án treo. Thời gian thử thách **02** (hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Vi Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ghế băng (loại ghế gỗ); 01 đoạn ống kim loại dài 1m, đường kính 0,014m; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu trắng, phía trước ngực áo có dòng chữ HOLLISER màu đen, phía trước có bám chất dịch màu trắng (*Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2019 có lưu trong hồ sơ vụ án*);

+ Tịch thu 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu đen xanh để trong phong bì được dán kín có đóng dấu niêm phong (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án) để tiếp tục lưu hồ sơ vụ án;

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Ba đã trả cho bị cáo Vi Văn T 01 chiếc xe mô tô Honda Vision biển số 19K1 - 304.xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vi Văn T là hợp pháp (*biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 08/8/2018 có lưu trong hồ sơ vụ án*);

+ Xác nhận bị cáo Vi Văn T đã bồi thường các thiệt hại cho người bị hại Đỗ Văn Q tổng số tiền 240.000.000đ và việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Vi Văn T phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- UBND xã S;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Xuân